TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2024/HS-ST
Ngày 29/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Sĩ Thạo;

Ông Võ Thành Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Liêng Thị Kim Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Lâm Minh Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Cô Ngọc L, sinh ngày 11/10/1982, Nơi sinh: tại tỉnh T. Nơi cư trú: ấp G, xã V, huyện D, tỉnh T; Nghề nghiệp: Nuôi trồng thủy sản; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cô Ngọc A, sinh năm 1955 và bà Ngô Thị D, sinh năm 1963; Vợ: Nguyễn Thị Quế C, sinh năm 1983; Con có 03 người lớn nhất sinh năm 2003 và nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/9/2024 đến ngày 16/10/2024 áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh, đến ngày 29/10/2024 bị cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Chị Phan Thị Cẩm N, sinh năm 1986. Nơi cư trú: ấp T, xã T1, huyện B, tỉnh B (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị Quế C, sinh năm 1983. Nơi cư trú: ấp G, xã V, huyện D, tỉnh T (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 21/6/2024, tại khu vực đường đanl thuộc ấp G, xã V, huyện D, tỉnh T xảy ra cự cãi và xô sát đánh nhau giữa anh Trần Thế L1 sinh năm 1985 và ông Phan Văn S, sinh năm 1962, trú cùng ấp T, xã T1, huyện B, tỉnh B với anh Cô Ngọc D, sinh năm 1990, Cô Thanh B, sinh năm 1984, ông Cô Ngọc A, sinh năm 1955 và Cô Ngọc L, sinh năm 1984, trú cùng ấp V, xã V, huyện D, tỉnh T. Nguyên nhân là do xe ô tô nhãn hiệu Ford Everest, biển số: 71A-087.03 của chị Phan Thị Cẩm N, sinh năm 1986, trú ấp T, xã T1, huyện B, tỉnh B đi cùng gia đình chạy từ hướng ấp Và ấp V, xã V, huyện D, tỉnh T về tỉnh B. Khi đến đoạn đường đanl thuộc ấp ấp V, xã V, huyện D, tỉnh T thì gặp một xe ô tô tải đang đỗ cùng chiều để xuống tôm giống. Do đường hẹp không đi được nên tài xế xe của chị N là chị Phan Thị Thu N1, sinh năm 1982, trú ấp T, xã T1, huyện B, tỉnh B ngừng xe lại và yêu cầu tài xế xe tải lùi xe sát vô mép đường để xe chị N1 điều khiển xe đi qua. Nghe chị N1 yêu cầu lùi xe nên Cô Ngọc D, đang đứng cạnh xe tải nói "qua được thì qua, không qua được thì một tiếng sau qua". Nghe vậy, ông Trần Thế L1 và ông Phan Văn S xuống xe nói chuyện thì xảy ra cự cãi và xô sát với anh Cô Ngọc D, anh Cô Thanh B và ông Cô Ngọc A. Lúc này, Cô Ngọc L là anh ruột của B và D đang đem tôm giống ra ao dự định thả thì nghe thấy có người đánh em mình nên từ ao tôm phía sau cũng chạy đến và xông vào xô xát với ông L và ông S. Thấy vậy chị N1 và chị N đang ngồi trên xe bước xuống can ngăn. Trong lúc hai bên đang xảy ra xô xát thì Cô Ngọc L tức giận đi đến chổ xe ô tô của chị N dùng tay trái cầm nấm đánh mạnh một cái vào kính chắn gió phía sau xe ô tô Ford Everest, biển số: 71A-087.03 của chị Nhung làm vỡ toàn bộ mặt kính chắn gió phía sau xe. Tiếp đó, hai bên tiếp tục xô xát, trong lúc đánh nhau thì Cô Ngọc L bị đánh và trượt chân xuống chân đê quốc phòng. Khi leo lên được thì Cô Ngọc L chạy về hướng ông L, định đưa chân lên đá ông L nhưng do trời mưa đường trơn nên L bị trượt chân té ngã làm gối chân trái va đập vào mặt đường đanl nên bị thương tích ở vùng gối trái, Sau đó mọi người can ngăn nên chị N trình báo đến cơ quan Công an tiếp nhận để điều tra làm rõ vụ việc.

Ngày 23/7/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải ra yêu cầu định giá tài sản.

Tại bản kết luận số 08/KL-HĐĐG ngày 29/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong thủ tục tố tụng hình sự huyện Duyên Hải kết luận giá trị tài sản tại thời

điểm bị xâm hại: 01 (một) kính chắn gió sau xe ô tô Frod Everest, loại kính mã số EB3B 4142004B V32SA Sarnt Gobain E6 43R-018577, đã qua sử dụng. Có giá trị tài sản bị thiệt hại: 8.882.784 đồng (tám triệu tám trăm tám mươi hai nghìn bảy trăm tám mươi bốn đồng).

Ngày 27/8/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Cô Ngọc L trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày 05/9/2024 về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Vật chứng tạm giữ: 01 (một) thẻ ghi nhớ (thẻ nhớ) màu đen trên thẻ nhớ có *ghi dòng chữ VIETMAP-Memory card HC-class 32G,* thẻ ghi nhớ đã qua sử dụng. Ngày 06/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải đã trưng cầu giám định kỹ thuật số và điện tử. Tại bản kết luận số 481/KL-KTHS ngày 02/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Nội dung, hình ảnh trong đoạn vi deo không bị cắt ghép, biên tập

Về phần trách nhiệm dân sự: Bị hại Phan Thị Cẩm N đã tự thỏa thuận với Cô Ngọc L cùng với vợ là Nguyễn Thị Quế C đồng ý khắc phục bồi thường thiệt hại cho người bị hại với số tiền 15.000.000 đồng, bị hại Phan Thị Cẩm N không yêu cầu gì thêm.

Ngoài ra, Ngày 26/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải đã trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể trên người Trần Thế L1, Cô Ngọc A, Cô Thanh B và Cô Ngọc L. Kết quả giám định, tỷ lệ tổn thương cơ thể trên người Trần Thế L1, Cô Ngọc A, Cô Thanh B tỷ lệ 0%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Cô Ngọc L là 12%.

Đối với Cô Thanh B, Trần Thế L1 và Phan Văn S lúc xảy ra cự cãi có đánh nhau nhưng không để lại thương tích nên hành vi không cấu thành tội Cố ý gây thương tích hoặc tổn hại cho sức khoẻ của người khác. Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển hành vi của Cô Thanh B, Trần Thế L1 và Phan Văn S đến cơ quan và người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Riêng thương tích trên người Cô Ngọc L (gối trái) qua giám định tỷ lệ 12% nhưng quá trình điều tra Cô Ngọc L trình bày thương tích trên người của Ly là do Ly tự trượt chân té xuống đường đanl làm cho gối trái va đập vào mặt đường đanl dẫn đến hình thành vết thương, không phải do người khác gây ra nên không xem xét xử lý.

Quá trình điều tra, Cô Ngọc L đã thừa nhận toàn bộ hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của mình.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKSDH ngày 28/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Cô Ngọc L về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Cô Ngọc L thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo như cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo không có khiếu nại gì về nội dung cáo trạng.

Phát biểu quan điểm luận tội của Vị kiểm sát viên tại phiên tòa: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Cô Ngọc L thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu được, phù hợp với kết quả điều tra. Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố bị cáo Cô Ngọc L về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Kiểm sát viên đã phân tích đánh giá các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất của vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Cô Ngọc L phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Cô Ngọc L từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

Giao bị cáo Cô Ngọc L cho Ủy ban nhân dân xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về vật chứng: Đề nghị lưu vào hồ sơ vụ án đối với 01 (một) thẻ ghi nhớ (thẻ nhớ) màu đen trên thẻ nhớ có *ghi dòng chữ VIETMAP-Memory card HC-class 32G*, thẻ ghi nhớ đã qua sử dụng.

- Ngoài ra, Vị kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Riêng về trách nhiệm dân sự đã xử lý xong trong giai đoạn điều tra nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết ăn năn, hối cải mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Cô Ngọc L khai nhận hành vi

của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu được có trong hồ sơ vụ án thể hiện như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 21/6/2024, tại khu vực đường đanl thuộc ấp G, xã V, huyện D, tỉnh T xảy ra cự cãi và xô sát đánh nhau giữa anh Trần Thế L1 và ông Phan Văn S với anh Cô Ngọc D, anh Cô Thanh B, ông Cô Ngọc A và Cô Ngọc L. Trong lúc hai bên đang xảy ra xô xát thì Cô Ngọc L tức giận đi đến chổ xe ô tô của chị Phan Thị Cẩm N dùng tay trái cầm nấm đánh mạnh một cái vào kính chắn gió phía sau xe ô tô Ford Everest, biển số: 71A-087.03 của chị N làm vỡ toàn bộ mặt kính chắn gió phía sau xe. Hội đồng định giá tài sản trong thủ tục tố tụng hình sự huyện Duyên Hải kết luận giá trị tài sản tại thời điểm bị xâm hại: 01 (một) kính chắn gió sau xe ô tô Frod Everest, loại kính mã số EB3B 4142004B V32SA Sarnt Gobain E6 43R-018577, đã qua sử dụng. Có giá trị tài sản bị thiệt hại: 8.882.784 đồng (tám triệu tám trăm tám mươi hai nghìn bảy trăm tám mươi bốn đồng).

Như vậy, hành vi của bị cáo Cô Ngọc L đã cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

[2]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[2.1].Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến tài sản hợp pháp của bị hại một cách trái pháp luật, gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người trưởng thành, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo biết đây là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng do bản tính nóng giận bọc phát nhất thời, bị cáo không biết kiềm chế bản thân, chưa phân biệt được đúng sai đã vội vàng bên vực người thân trong gia đình và từ đó dẫn đến hành vi gây thiệt hại đối với tài sản hợp pháp của bị hại, cũng như gây ra thương tích tổn thương trên cơ thể của mình. Hành vi của bị cáo phải chịu sự chế tài của pháp luật để giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội, vừa răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội, vừa phục vụ tốt tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm hiện nay.

[2.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; đây là lần đầu bị cáo phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo và gia đình đã khắc phục toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại. Ngoài ra, bị cáo còn là lao động chính trong gia đình phải nuôi 03 (ba) người con đang trong độ tuổi ăn học; Bị cáo có người thân là những người có công với

cách mạng được Nhà nước ghi nhận; Bị hại có lời khai xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.3]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[2.4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Từ những nhận định về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hiện tại, hành vi của bị cáo không còn gây nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ tính nghiêm minh, răn đe của pháp luật, vừa thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà Nước.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, bị hại không yêu cầu bị cáo Cô Ngọc L bồi thường gì thêm nên không xem xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền đã cùng với bị cáo bồi thường cho bị hại nên không xem xét, giải quyết.

[4]. Về xử lý vật chứng: 01 (một) thẻ ghi nhớ (thẻ nhớ) màu đen trên thẻ nhớ có *ghi dòng chữ VIETMAP-Memory card HC-class 32G,* thẻ ghi nhớ đã qua sử dụng là phương tiện điện tử dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải thu giữ và lưu hồ sơ vụ án là phù hợp với quy định tại Điều 107 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5]. Đối với Cô Thanh B, Cô Ngọc A, Trần Thế L1 và Phan Văn S tuy lúc xảy ra cự cãi có đánh nhau nhưng không để lại thương tích nên hành vi không cấu thành tội Cố ý gây thương tích hoặc tổn hại cho sức khoẻ của người khác. Riêng thương tích trên người Cô Ngọc L (gối trái) qua giám định tỷ lệ 12% nhưng quá trình điều tra Cô Ngọc L trình bày thương tích trên người của L là do Ly tự trượt chân té xuống đường đanl làm cho gối trái va đập vào mặt đường đanl dẫn đến hình thành vết thương, không phải do người khác gây ra nên không xem xét xử lý.

[6]. Về tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều là chứng cứ hợp pháp.

[7]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ

trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố đúng quy định của pháp luật.

[8] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải đã truy tố bị cáo Cô Ngọc L về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Xét thấy đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh về điều luật áp dụng, tội danh, về mức hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Cô Ngọc L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Cô Ngọc L phạm tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo quy định khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 .

2. Xử phạt bị cáo Cô Ngọc L 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Cô Ngọc L cho Ủy ban nhân dân xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về trách dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, bị hại không yêu cầu bị cáo Cô Ngọc L bồi thường gì thêm nên không xem xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền đã cùng với bị cáo bồi thường cho bị hại nên không xem xét, giải quyết

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 107 của Bộ luật tố tụng hình sự lưu hồ sơ vụ án đối với 01 (một) thẻ ghi nhớ (thẻ nhớ) màu đen trên thẻ nhớ có *ghi dòng chữ VIETMAP-Memory card HC-class 32G*, thẻ ghi nhớ đã qua sử dụng .

5. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Cô Ngọc L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án để xin Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- STP tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- CA huyện Duyên Hải;
- CCTHADS huyện Duyên Hải;
- UBND xã Long Vĩnh;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mỹ Linh